CTCP Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn (UPCOM: TSA)

FireAnt

Ngày 30/09/2024	12,600 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	-0.8%	-2.3%

Q3/24

ROE #VALUE! #VALUE!

Q3/24

DT thuần 107 *tỷ VNĐ*

QoQ
▼ 53.0
▼ 32.9%

9T 2024

DT thuần 337 *tỷ VNĐ*

Q3/24

LN gộp 9.31 *tỷ VNĐ*

QoQ
▼ 5.79
▼ 38.4%

9T 2024

LN gộp 34.2 *tỷ VNĐ*

Q3/24

LN thuần 3.84 *tỷ VNĐ*

QoQ
▼ 2.77
▼ 42.0%

9T 2024

LN thuần 12.8 *tỷ VNĐ*

Q3/24

LN sau thuế 3.23 *tỷ VNĐ*

QoQ
▼ 2.01
▼ 38.3%

9T 2024

LN sau thuế 10.4 *tỷ VNĐ*

Kết quả kinh doanh

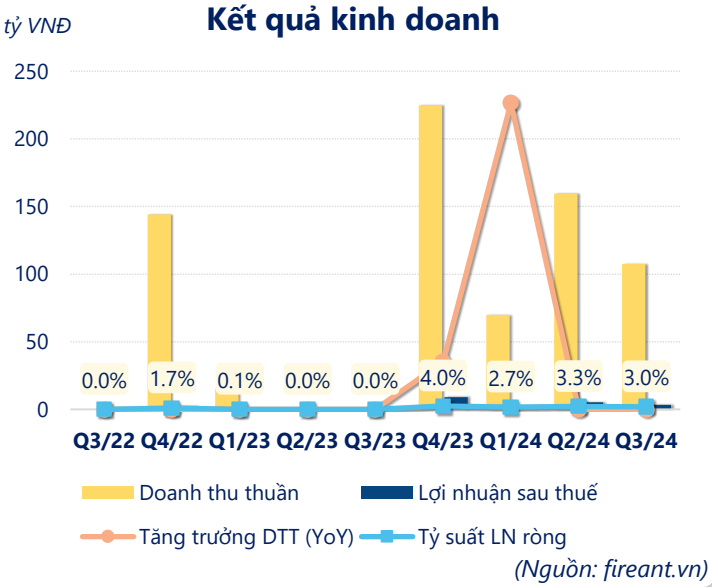

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

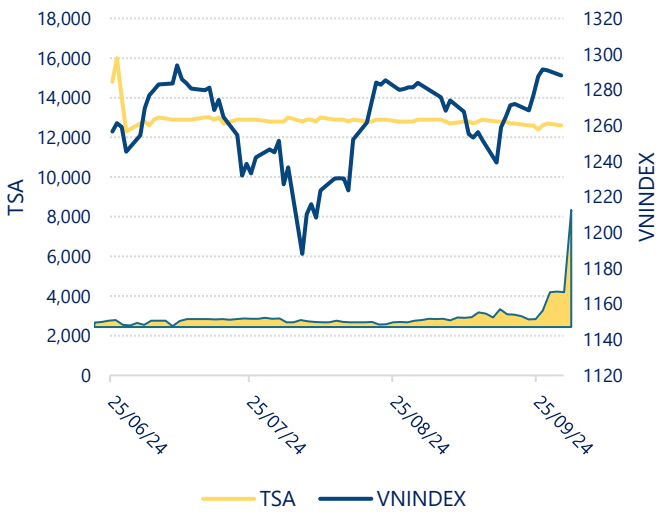

Tăng trưởng lợi nhuận

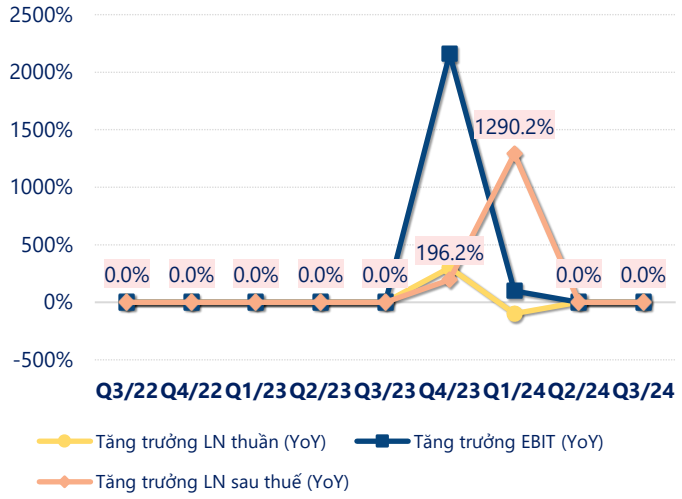

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

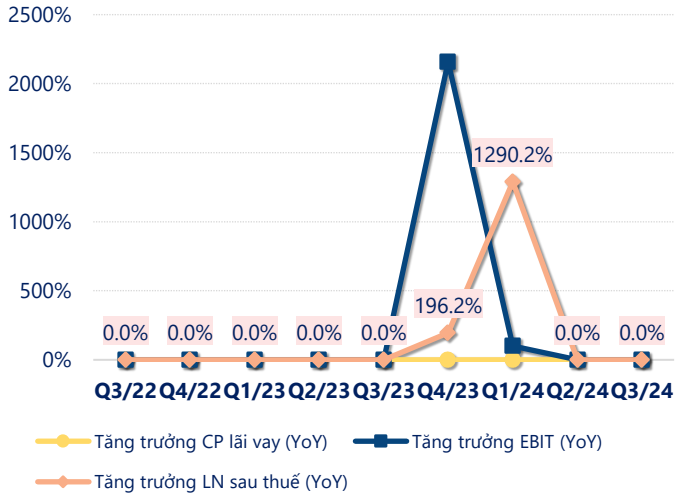

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

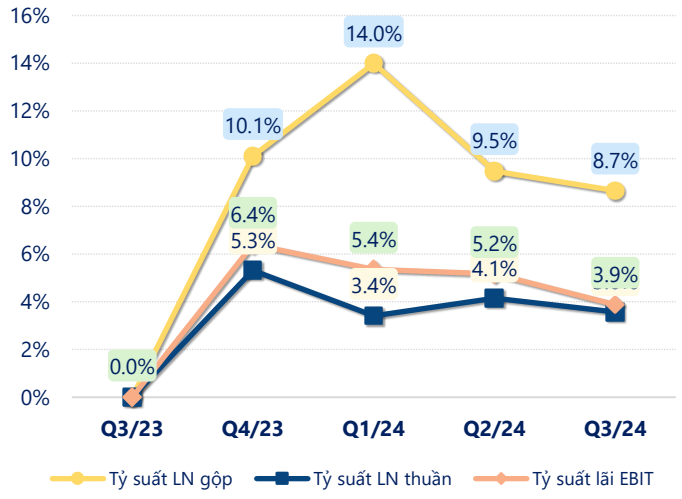

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

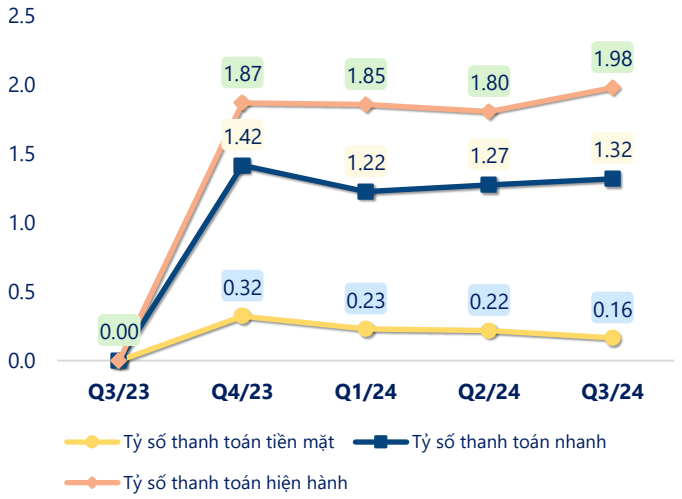

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

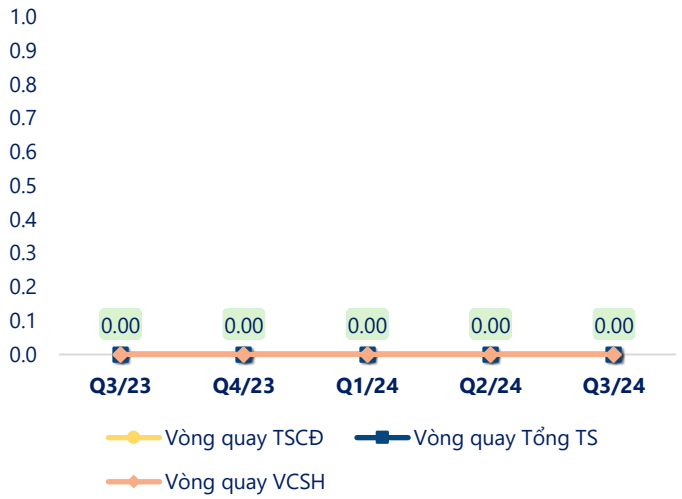

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

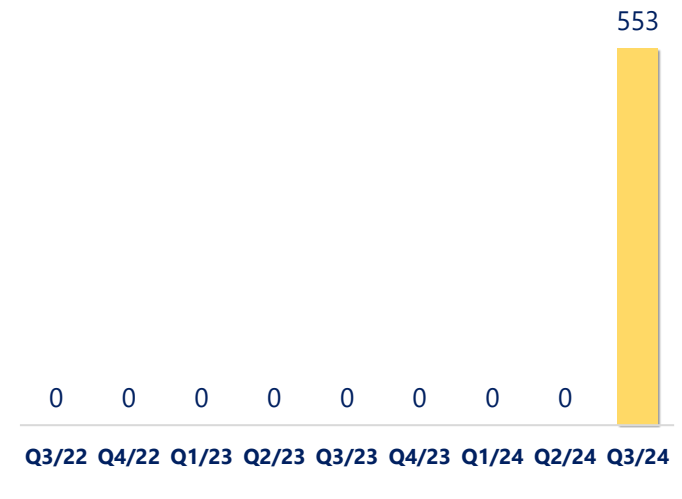

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**107**			**337**		
Giá vốn hàng bán	98.1			303		
Lợi nhuận gộp	9.31			34.2		
Doanh thu HĐTC	0.13			0.34		
Chi phí TC	0.96			3.98		
Chi phí lãi vay	0.10			3.11		
LN trong công ty LKLD	**0**			**0**		
Chi phí bán hàng	1.22			4.70		
Chi phí QLDN	**3.42**			**13.0**		
LN thuần từ HĐKD	3.84			12.8		
Lợi nhuận khác	**0.24**			**0.21**		
LN trước thuế	4.08			13.0		
Lợi nhuận sau thuế	**3.23**			**10.4**		
LNST của CĐ cty mẹ	**3.23**			**10.4**		

(Nguồn: fireant.vn)

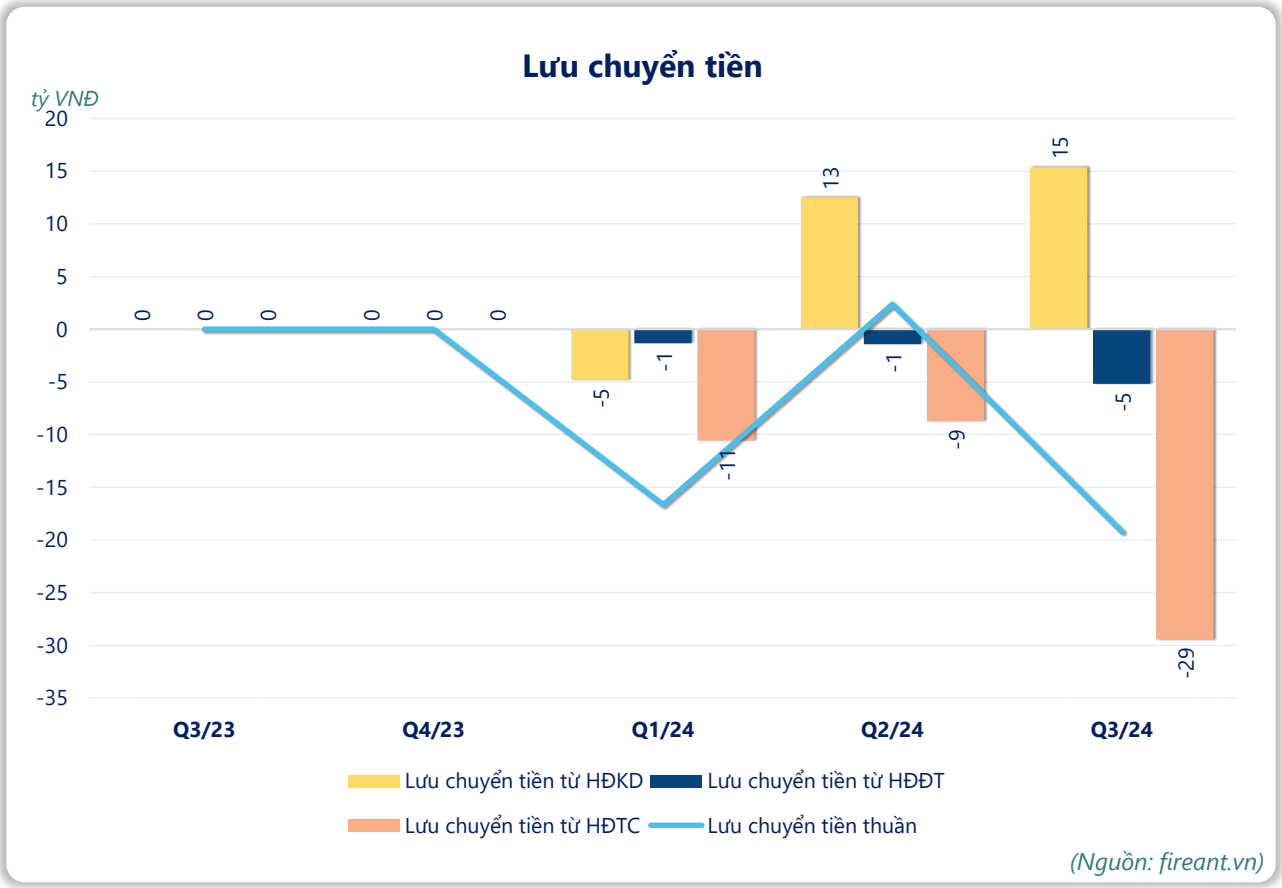

(Nguồn: fireant.vn)